TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀI ĐỨC** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **Số:**60/2020/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – H phúc**

HĐ, ngày 25tháng 02năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 26/2020/TLST-HNGĐ ngày 06tháng 02năm 2020, giữa:

***Nguyên đơn*:**Anh **Đỗ Thiện D**, sinh năm 1993;

Trú tại: Thôn TB, xã ĐT, huyện YP, tỉnh Bắc Ninh.

***Bị đơn*:**Chị **Nguyễn Thị Huyền Tr**, sinh năm 1994;

Trú tại: KTTTT75, thôn LX, xã KC, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 56; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 02năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Thiện D và chị Nguyễn Thị Huyền Tr.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao cháu Đỗ Thế D, sinh ngày 02/1/2017 cho chị Nguyễn Thị Huyền Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Anh Đỗ Thiện D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị Huyền Tr là: 2.000.000đ(hai triệuđồng)/tháng. Thời hạn cấp dưỡng kể từ ngày 01/03/2020 cho đến khi cháu Đỗ Thế Dđủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành) cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án dân sự; thời hiện thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Anh Đỗ Thiện D và chị Nguyễn Thị Huyền Tr có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Anh Đỗ Thiện D và chị Nguyễn Thị Huyền Trkhông yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Anh Đỗ Thiện D phải nộp 150.000đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm,và 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con chung được trừ vào 300.000đồng tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩmanh Đỗ Thiện D đã nộp theo biên lai thu số AA/2015/0009473 ngày 06 tháng 02 năm 2020 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND.TP Hà Nội
- VKSND.H.HĐ;
- Cơ quan THADS.H.HĐ;
- UBND xã ĐT, huyện YP, tỉnh Bắc Ninh.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Sinh Thành